

Số: 1896/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 13 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi phí chuẩn bị
đầu tư công trình: Cải tạo hội trường nhỏ Trung tâm
văn hóa tỉnh thành rạp chiếu bóng mini

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2009/TT-BXD ngày 26/5/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/06/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 848/TTr-SKHĐT ngày 04/ 8/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư công trình: Cải tạo hội trường nhỏ Trung tâm văn hóa tỉnh thành rạp chiếu bóng mini với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo hội trường nhỏ Trung tâm văn hóa tỉnh thành rạp chiếu bóng mini.

2. Chủ đầu tư: Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch.

3. Địa điểm xây dựng: Trung tâm Văn hóa tỉnh Bình Phước.

4. Mục tiêu đầu tư: Hiện nay nhu cầu thụ hưởng văn hóa của người dân rất lớn nên việc cải tạo hội trường nhỏ Trung tâm văn hóa tỉnh thành rạp chiếu bóng mini là một dự án hết sức thiết thực có hiệu quả xã hội cao, nhằm đem lại một món ăn tinh thần mới mẻ, nâng cao được thị hiếu thẩm mỹ về văn hóa và dân trí cho người dân

tỉnh Bình Phước, ngoài ra Trung tâm văn hóa tỉnh cũng là nơi tổ chức các buổi lễ trọng đại của tỉnh.

5. Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:

Tổng diện tích phòng: 253 m².

Trong đó: Diện tích khán phòng 205 m², phòng kỹ thuật máy chiếu 16m², phòng trực kỹ thuật 16m², kho 16m².

Tổng số ghế bố trí trong khán phòng là 146 ghế, 11 hàng, mỗi hàng rộng 1,1m, kiểu giật cấp độ cao tầm nhìn 12cm, giao thông tổ chức thành hai hàng mỗi hàng rộng 1,5m, toàn bộ trần, tường được bố trí cách âm theo công nghệ hiện đại của Singapore, giải pháp cách âm bằng tiêu âm với chất liệu sợi bông RockWool.

6. Dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư của dự án: **194.234.992 đồng** (Một trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm ba mươi bốn ngàn, chín trăm chín mươi hai đồng)

Trong đó gồm:

- | | |
|--|------------------|
| - Chi phí kiểm định chất lượng công trình (tạm tính) | 79.200.000 đồng |
| - Chi phí lập Báo cáo KT-KT (tạm tính) | 109.307.597 đồng |
| - Chi phí thẩm tra TK thi công và DT (tạm tính) | 5.727.395 đồng |

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước

8. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án

9. Nội dung và khối lượng công việc:

- Chi phí kiểm định chất lượng công trình.
- Chi phí lập Báo cáo KT-KT.
- Chi phí thẩm tra TK thi công và DT.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2010

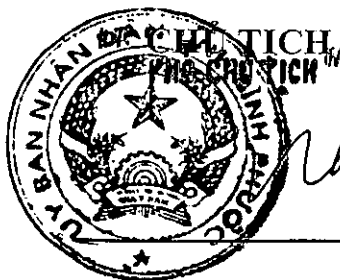
11. Hình thức thực hiện: Chỉ định thầu đơn vị lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, kiểm định chất lượng công trình và thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công – dự toán.

Điều 2. Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng với trình tự quản lý đầu tư xây dựng hiện hành của Nhà nước, tổ chức thực hiện tốt các nội dung nêu tại Điều 1.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, phòng: KT, SX, VX;
- Lưu: VT(HH93).



Nguyễn Văn Lợi